

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 3 năm 2025

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm các loại vật tư nước cho Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

**Nguyễn Quốc Khánh**, chuyên viên phòng Hành chính quản trị thuộc Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, SĐT: 038 3663888, địa chỉ email: [nguyenquockhanhtn3009@gmail.com](mailto:nguyenquockhanhtn3009@gmail.com).

### 3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính quản trị thuộc Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, số 479 đường Lương Ngọc Quyến, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Báo giá gửi về Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên theo mẫu đính kèm với yêu cầu báo giá này.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 25 tháng 3 năm 2025 đến trước 17h ngày 04 tháng 4 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 04 tháng 4 năm 2025.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị đề nghị báo giá

Stt	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
1	Chậu rửa mặt sứ treo tường 01 lỗ loại to	Kiểu dáng: Treo tường nhỏ gọn Chất liệu: Men sứ chống bám bẩn Bề mặt: Sáng bóng dễ vệ sinh KT: 550 x 470 x 200mm	Cái	10
2	Chậu rửa mặt sứ treo tường 01 lỗ loại nhỏ	Kiểu dáng: Treo tường nhỏ gọn Chất liệu: Men sứ chống bám bẩn Bề mặt: Sáng bóng dễ vệ sinh Kích thước: 500 x 440 x 190mm	Cái	10
3	Ống nước PVC Ø21	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 21mm Độ dày thành ống: Cấp C2	m	200
4	Cút nối ống PVC Ø21	Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính: 21mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	200
5	T nối ống PVC Ø21	Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính: 21mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100
6	Chếch nối ống PVC Ø21	Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính: 21mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100
7	Măng sông nối ống PVC Ø21	Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính: 21mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100
8	Ống nước PVC Ø27	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 27mm Độ dày thành ống: Cấp C2	m	200

9	Cút nối ống PVC Ø27	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 27mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	200
10	T nối ống PVC Ø27	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 27mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100
11	Chéch nối ống PVC Ø27	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 27mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100
12	Măng sông nối ống PVC Ø27	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 27mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100
13	Ống nước PVC Ø34	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 34mm Độ dày thành ống: Cấp C2	m	200
14	Cút nối ống PVC Ø34	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 34mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	200
15	T nối ống PVC Ø34	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 34mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100
16	Chéch nối ống PVC Ø34	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 34mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100
17	Măng sông nối ống PVC Ø34	Loại: ống thoát nước Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính ống: 34mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100

18	Cút ren PVC Ø21 1/2	Vật liệu: Nhựa PVC, Inox Đường kính: 21mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100
19	Cút ren PVC Ø27 1/2	Vật liệu: Nhựa PVC, Inox Đường kính: 27mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	100
20	Côn thu Ø34/27	Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính: 34/27mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	50
21	Côn thu Ø34/21	Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính: 34/21mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	50
22	Côn thu Ø27/21	Vật liệu: Nhựa PVC Đường kính: 27/21mm Độ dày thành ống: Cấp C2	Cái	50
23	Kép Inox Ø15	Chất liệu: Inox	Cái	100
24	Ống nhựa PPR Ø25 (lạnh)	Vật liệu: Nhựa có độ bền cao chịu được điều kiện nhiệt độ 70-110 độ, chịu áp lực từ 10-25atm. Độ dày thành ống: Cấp PN16	cây	20
25	Ống nhựa PPR Ø25 (nóng)	Vật liệu: Nhựa có độ bền cao chịu được điều kiện nhiệt độ 70-110 độ, chịu áp lực từ 10-25atm. Độ dày thành ống: Cấp PN25	cây	20
26	Cút nối ống PPR Ø25	Vật liệu: Nhựa có độ bền cao chịu được điều kiện nhiệt độ 70-110 độ, chịu áp lực từ 10-25atm. Độ dày thành ống: Cấp PN25	Cái	200
27	Chếch nối ống PPR Ø25	Vật liệu: Nhựa có độ bền cao chịu được điều kiện nhiệt độ 70-110 độ, chịu áp lực từ 10-25atm. Độ dày thành ống: Cấp PN25	Cái	200

28	T nối ống PPR Ø25	Vật liệu: Nhựa có độ bền cao chịu được điều kiện nhiệt độ 70-110 độ, chịu áp lực từ 10-25atm. Độ dày thành ống: Cấp PN25	Cái	100
29	Mãng sông nối ống PPR Ø25	Vật liệu: Nhựa có độ bền cao chịu được điều kiện nhiệt độ 70-110 độ, chịu áp lực từ 10-25atm. Độ dày thành ống: Cấp PN25	Cái	100
30	Van PPR Ø25	Vật liệu: Nhựa có độ bền cao chịu được điều kiện nhiệt độ 70-110 độ, chịu áp lực từ 10-25atm. Độ dày thành ống: Cấp PN25	Cái	50
31	Van PPR Ø20	Vật liệu: Nhựa có độ bền cao chịu được điều kiện nhiệt độ 70-110 độ, chịu áp lực từ 10-25atm. Độ dày thành ống: Cấp PN25	Cái	50
32	Van đồng Ø15	Chất liệu: Đồng		
33	Phao kết bệt tay gạt	Chất liệu: Nhựa ABS Điều chỉnh được mực nước Thích hợp cho mọi loại bệt có kết nước rời Điều chỉnh được áp lực nước cấp. Gioăng đóng nước bằng silicon siêu bền	Bộ	100
34	Phao kết bệt 2 nút nhấn	Bộ xả dùng cho bệt rời, Sử dụng nút nhấn hai chế độ xả. Chất liệu: nhựa ABS	Bộ	30
35	Nắp vành bệt	Vật liệu: Nhựa Màu: Trắng	Bộ	20
36	Xi phong chậu Inox đơn	Vật liệu: Nhựa Phù hợp sử dụng với các loại chậu inox rửa dụng cụ 1 chậu	Bộ	20
37	Xi phong chậu Inox đôi	Vật liệu: Nhựa Phù hợp sử dụng với các loại chậu inox rửa dụng cụ 1 chậu	Bộ	20

38	Xi phòng tiểu nam	Chất liệu : nhựa ABS và PVC Thoát nước bồn tiểu, chống hôi Áp lực 2kg/cm <sup>2</sup> Nhiệt độ 60 độ C Đường kính nắp chụp 60 mm, ống xả 32 mm - dài 150mm	Bộ	50
39	Vòi sen tắm nóng lạnh	Chất liệu: Đồng nguyên chất Van lõi: Lõi đồng đĩa sứ Ceramic siêu bền Lớp mạ: 2 lớp Niken, 1 lớp Crom Chức năng: Nóng và lạnh Áp lực nước: 0.05MPa~0.75MPa	Bộ	40
40	Vòi chậu 01 lỗ nóng lạnh	Chất liệu: Đồng mạ 2 lớp Niken, 1 lớp Crom	Cái	20
41	Vòi chậu 03 lỗ nóng lạnh	Chất liệu: Đồng mạ 2 lớp Niken, 1 lớp Crom	Cái	20
42	Vòi chậu lạnh	Chất liệu: Đồng mạ 2 lớp Niken, 1 lớp Crom	Chiếc	70
43	Vòi đồng Ø 15	Chất liệu: Đồng	Chiếc	100
44	Bình nóng lạnh 30L	Dung tích: 30L, Thanh đốt bằng đồng, bình tráng men Titan Vỏ chống thấm nước chuẩn IPX1 giúp linh kiện không bị bám nước gây chập mạch. Đèn báo đang đun nước và đèn báo nước đã sẵn sàng dùng. Có hệ thống an toàn chống giật và chống bỏng.	Cái	50
45	Chân chậu sứ	Vật liệu: Sứ tráng men trắng Phù hợp sử dụng với các loại chậu sứ rửa mặt Chiều cao: ~68cm, gắn đất	Cái	10
46	Vòi cổ ngỗng cắm chậu	- Chất liệu: Đồng mạ 2 lớp Niken, 1 lớp Crom - Áp lực nước 0.15MPa ~ 0.75MPa	Chiếc	30

47	vòi cổ ngỗng cắm tường	- Chất liệu: Đồng mạ 2 lớp Niken, 1 lớp Crom - Áp lực nước 0.15MPa ~ 0.75MPa	Chiếc	30
48	Dây vòi sịt	- Thân vòi: hợp kim đồng - Lõi cartridge: hợp kim đồng - Dây cấp: 3 lớp chịu áp. + Đế cài: Nhựa PVC. - Mạ Niken và Crom. - Bề mặt: bóng - Áp lực nước : 0.05MPa ~ 0.65MPa	Bộ	300
49	Bộ bát sen	Chất liệu: nhựa ABS cao cấp, chịu lực, chịu nhiệt. Dây cấp chất liệu Inox	Bộ	300
50	Xi phong chậu sứ	Chất liệu nhựa ABS cao cấp, inox 304 Thân ống bằng nhựa sun uốn dẻo theo ý muốn	Bộ	200
51	Kẹp ống f20	Màu trắng Chất liệu: Nhựa PVC	Cái	100
52	Kẹp ống f25	Màu trắng Chất liệu: Nhựa PVC	Cái	100
53	Kẹp ống f32	Màu trắng Chất liệu: Nhựa PVC	Cái	100
54	Dây cấp nước nóng lạnh	- Kích thước: chiều dài 40cm - Chất liệu: + Dây ngoài: inox. + Dây trong: cao su + Nhĩ: Đồng	Cái	400
55	Phao điện	Điện áp: 110/220V AC/50/60HZ Số lần đóng cắt tối thiểu 1 triệu lần	Bộ	10
56	Băng tan	Vỏ cuộn màu vàng Lõi màu trắng	Cuộn	200
57	Keo dán ống nước PVC	- Trọng lượng tuýp 50g - Dán các loại ống nhựa PVC	Tuýp	100

58	Van 1 chiều bình nóng lạnh	Chất liệu: đồng nguyên khối - Lắp vừa các loại bình nóng lạnh trên thị trường	Cái	30
59	Mang sông ren trong Ø 15	Chất liệu: Inox 304 KT: Ø 15	cái	100
60	Van tiểu nam	Chất liệu: Đồng mạ Crom	cái	50
61	Vòi liên sen đơn cắm tường	- Chất liệu: Đồng mạ 2 lớp Niken, 1 lớp Crom - Áp lực nước 0.15MPa ~ 0.75MPa	cái	30
62	Phao cơ Ø50	Chất liệu: Đồng	Cái	3
63	Vòi liên sen đơn cắm chậu	- Chất liệu: Đồng mạ 2 lớp Niken, 1 lớp Crom - Áp lực nước 0.15MPa ~ 0.75MPa	cái	30

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý II năm 2025. *HL*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu: VT. *R*

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**PHÓ GIÁM ĐỐC  
BS. CKII. HÀ TIẾN QUANG**



## BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

### 1. Báo giá cho các thiết bị:

STT	Danh mục thiết bị <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

### 3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....  
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị hoặc toàn bộ thiết bị; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị. Đối với các thiết bị nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.